

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày 10 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Ngọc Tiến.

Bà Huỳnh Thị Lệ Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03 tháng 7 năm 2018, ngày 10 tháng 7 năm 2018 (tuyên án) tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Duy H; sinh năm: 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: đường Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: đường L, Phường C, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy T và bà: Phạm Thị H; có vợ: Nguyễn Thị Đ (Võ Thị Ngọc H) và 01 con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: 01 (ngày 23/4/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo quyết định số 143/QĐ-TA); nhân thân: /; bị bắt giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giam ngày: 29/7/2017.

2/ Huỳnh Tứ H; sinh năm: 1972 tại Sài Gòn; Nơi thường trú: đường H, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: đường L, Phường V, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn Đ và bà: Đoàn Thị M; có vợ: Sơn Thị S và 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2000); tiền án: 02 (ngày 17/3/2014 bị Tòa án nhân dân Quận

5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 50/2014/HSST, ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 165/2016/HSST); tiền sự: không; nhân thân: ngày 22/11/1997 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị bắt giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giam ngày: 29/7/2017.

3/ Trần Thanh P; sinh năm: 1991 tại cần Thơ; Nơi ĐKKHKT: L, xã A, huyện H, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: /(không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn B và bà: Trần Thị D; tiền án: 01 (ngày 16/12/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 290/2015/HSST); tiền sự: không; nhân thân: /; bị bắt giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giam ngày: 29/7/2017.

4/ Phan Hồng E; sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: đường T, Phường S, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn T và bà: Phan Kim H; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giam ngày: 29/7/2017.

5/ Nguyễn Ngọc C; sinh năm: 1963 tại Hải Phòng; Nơi thường trú: thôn T, xã Đ, huyện D, thành phố Hải Phòng; trú tại: đường H, Phường D, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc S (chết) và bà: Trần Thị T; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/8/1985 bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”, ngày 16/6/1988 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 14/01/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giữ ngày: 23/7/2017; bị tạm giam ngày: 29/7/2017.

6/ Huỳnh Sơn Kiến T; sinh ngày: 03/01/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: đường H, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: đường L, Phường V, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Tứ H và bà: Sơn Thị S; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Công ty A.

Địa chỉ: đường K, Phường X, Quận Y, TP.HCM.

Người đại diện hợp pháp:

Ông Trần Văn T – Sinh năm 1981 (có mặt).

Thường trú: xã N, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Trú tại: đường K, Phường X, Quận Y, TP.HCM.

(Là người đại diện theo ủy quyền ngày 02/7/2018 của Công ty A).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Bà Phạm Thị Tuyết M– Sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Thường trú: đường L, Phường G, Quận J, TP.HCM.

2/Ông Lâm Thanh L (vắng mặt).

Thường trú: đường D, Phường E, Quận F, TP.HCM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 13/7/2017, anh Trần Đăng Hoàng C (là tài xế của Công ty A) lái xe ô tô hiệu Innova biển số 51A-478.67 (của Công ty A) chở bà Nguyễn Thị Ngọc N (là vợ ông C1 – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty A) đi từ đường số A, cư xá R, Phường C, Quận X, Tp. Hồ Chí Minh đến Quận 10. Khi xe ô tô chạy đến trước công trình xây dựng cao ốc B Nguyễn Kim, đường Lý Thường Kiệt (hướng ra đường 3/2) Phường 7, Quận 10 thì có 04 đối tượng nam đi trên hai xe mô tô chạy từ phía sau áp sát bên hông rồi dùng búa đập vào hai kính bên hông xe.

Sự việc được Công an Phường 7, Quận 10 lập hồ sơ, chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Qua truy xét, ngày 23/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Duy H, Huỳnh Tứ H, Phan Hồng E, Trần Thanh P về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Quá trình điều tra xác định như sau:

Nguyễn Ngọc C và ông Nguyễn Hùng C1 (là Chủ tịch Công ty B) có mâu thuẫn trong quan hệ mua bán đất. Theo C, do bức tức về thái độ ngang ngược và không hợp tác của ông C1, C gặp Nguyễn Duy H và nhờ H đập kính hai bên hông xe ô tô biển số 51A-478.67 và tạt xăng vào nhà ông C1, H đồng ý. C nhiều lần (khoảng 3 lần) gặp H tại quán cà phê “Mộng Lan” (cạnh siêu thị Lotte, đường Nguyễn Văn Lượng - quận Gò Vấp) để cung cấp thông tin về ông C1. C trực tiếp dẫn H đến nhà ông C1 tại đường số A, cư xá R, Phường C, Quận X, Tp. Hồ Chí Minh để H biết nhà, đồng thời dẫn H đến Công ty A – địa chỉ: đường K, Phường X, Quận Y và chỉ cho H biết chiếc xe của ông C1 là xe ô tô hiệu Innova biển số 51A-478.67.

Ngày 10/7/2017, Nguyễn Duy H gọi điện thoại rủ Phan Hồng E đi đập kính xe ô tô, E đồng ý và rủ Trần Thanh P; sau đó, H đến gặp Huỳnh Tứ H và rủ Huỳnh Tứ H đập kính xe ô tô, Huỳnh Tứ H đồng ý; Huỳnh Tứ H báo cho H biết có H1 (bạn của Huỳnh Tứ H, không rõ lai lịch, địa chỉ) và bạn của H1 (không rõ

lai lịch, địa chỉ) cùng đi đập kính xe, H đồng ý. Khoảng 07 giờ 00 sáng ngày 13/7/2017, cả nhóm gồm Nguyễn Duy H, Phan Hồng E, Trần Thanh P, Huỳnh Tứ H, đối tượng tên H1, bạn của H1 đến tiệm sửa xe của Huỳnh Tứ H để bàn việc đập kính xe ô tô. H mang theo 2 cây búa (mua ở chợ Kim Biên); tại đây, H phân công P, E đập kính bên trái; H1, bạn H1 đập kính bên phải xe; Huỳnh Tứ H đi theo quay phim việc đập kính xe, H đi theo phía sau giám sát; tất cả thống nhất hành động theo kế hoạch như trên; H đưa cho P, H1 mỗi người một cây búa để đập kính xe; do điện thoại bị hư và không thể vừa chạy xe vừa quay phim nên Huỳnh Tứ H tự ý rủ con trai là Huỳnh Sơn Kiên T (con của Huỳnh Tứ H) giúp quay phim việc Huỳnh Tứ H và các chú đập kính xe ô tô, T đồng ý. Trước khi đi, H gọi điện thoại báo cho C biết trên xe Innova biển số 51A-478.67 chỉ có tài xế và bà N chứ không có ông C1; C nói H cứ đập bể kính xe nhằm dẫn dắt ông C1. Sau đó, cả nhóm cùng nhau ra vòng xoay Phú Lâm, Quận 6 chờ xe Innova biển số 51A-478.67. E (mang khẩu trang) điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade biển số 60B3-252.79 (chiếc xe trên P khai mượn của một người bạn tên M không rõ lai lịch, địa chỉ, sau khi gây án xong đã trả lại cho M) chở P (mang khẩu trang), H1 (mang khẩu trang) điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 59C1-106.22 (xe của Huỳnh Tứ H) chở bạn H1 (mang khẩu trang), Huỳnh Tứ H (không mang khẩu trang) điều khiển xe mô tô hiệu Dream biển số 59L1- 007.70 chở T (không mang khẩu trang) đi theo sau để quay phim, H (mang khẩu trang) chạy xe mô tô biển số 54Z6-0121 một mình sau cùng để giám sát. Khoảng 07 giờ 45 cùng ngày, cả nhóm nhìn thấy xe ô tô biển số 51A-478.67 chạy ngang qua nên bám theo. Khi xe ô tô biển số 51A-478.67 đến trước cao ốc B Nguyễn Kim, đường Lý Thường Kiệt (hướng ra đường 3/2), Phường 7, Quận 10, E chở P chạy áp sát bên trái xe, bạn H1 chở H1 chạy áp sát bên phải xe để P, H1 dùng búa đập nhiều lần vào kính xe ô tô làm rạn, vỡ kính, Huỳnh Tứ H chở T chạy phía sau dùng điện thoại di động Iphone của T ghi hình lại sự việc, riêng H chạy cuối cùng để giám sát (tất cả hành vi trên đã được camera an ninh và điện thoại của T quay lại). Sau đó T gửi clip vào điện thoại của H, H báo kết quả cho C biết, C hứa sẽ gửi tiền cho H, nhưng C chưa thực hiện.

Về phía Công ty A đã trình báo cơ quan Công an, cơ quan Công an đã thu thập thông tin ban đầu, sau đó chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 599/HĐĐG ngày 24/7/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND Quận 10 xác định: 02 kính bên hông xe ô tô 51A-478.67 có trị giá là 7.236.800 đồng, công thay hai tấm kính là 500.000 đồng, tổng trị giá thiệt hại là 7.736.800 đồng. Về phía bị hại yêu cầu bồi thường theo giá định giá như đã nêu trên.

Qua trích xuất camera an ninh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiến hành bắt giữ Huỳnh Tứ H; thông qua Huỳnh Tứ H, đã bắt giữ Nguyễn Duy H, Trần Thanh P; thông qua Trần Thanh P đã bắt giữ Phan Hồng E và thông qua Nguyễn Duy H đã bắt giữ Nguyễn Ngọc C; ngày 29/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 quyết định khởi tố điều tra đối với Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Duy H, Huỳnh Tứ H, Trần Thanh P, Phan Hồng E và sau đó khởi tố bổ

sung đối với Huỳnh Sơn Kiến T, để điều tra về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Ngoài ra, Nguyễn Duy H, Huỳnh Tứ H, Phan Hồng E còn khai nhận đã ném 02 chai bia đựng xăng vào nhà ông C1 tại đường số A, cư xá R, Phường C, Quận X, Tp. Hồ Chí Minh vào rạng sáng ngày 16/7/2017; vụ việc đã chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Duy H, Huỳnh Tứ H, Trần Thanh P, Phan Hồng E, Huỳnh Sơn Kiến T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Đối với H1 và bạn của H1 (không rõ lai lịch, địa chỉ), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện, xử lý sau.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ: 01 USB ghi lại hình ảnh xe ô tô biển số 51A-478.67 bị đập bể kính (đã lưu lại vào trong hồ sơ vụ án); từ Nguyễn Duy H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 54Z6-0121, 01 bộ quần áo, 01 nón bảo hiểm; từ Huỳnh Tứ H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy mini, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 59L1-007.70, 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 59C1-106.22, 01 bộ quần áo, 01 nón bảo hiểm có in hình ngôi sao; từ Phan Hồng E: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 bộ quần áo, 01 nón bảo hiểm màu đỏ; từ Trần Thanh P: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 bộ quần áo, 01 nón bảo hiểm màu đen; từ Nguyễn Ngọc C: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S; từ Huỳnh Sơn Kiến T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus, 01 bộ quần áo.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 54Z6-0121, qua xác minh do bà Phạm Thị Tuyết M đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng hiện không xác định được địa chỉ cư trú hiện tại của bà M nên không liên hệ làm việc; về phía Nguyễn Duy H khai cầm chiếc xe trên của đối tượng nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 8.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 59C1-106.22, qua xác minh do ông Lâm Thanh L đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng hiện không xác định được địa chỉ cư trú hiện tại của ông L nên không liên hệ làm việc; về phía Huỳnh Tứ H khai cầm chiếc xe trên của đối tượng nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 8.000.000 đồng. Đối với chiếc xe mô tô biển số 59L1-007.70, qua xác minh do Huỳnh Tứ H đứng tên chủ sở hữu.

Tại Bản Cáo trạng số 24/1/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Nguyễn Duy H, Trần Thanh P, Phan Hồng E về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Huỳnh Tứ H về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a, g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Nguyễn Ngọc C, Huỳnh Sơn Kiến T về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án; về phía bị hại vẫn giữ nguyên lời khai trình và yêu cầu của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại; sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (bị cáo P tái phạm), tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện nộp tiền đảm bảo việc bồi thường và bồi thường cho phía bị hại tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tứ H, H, P tích góp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, bị cáo E có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân lại là sinh viên); đã đề nghị áp dụng khoản 1, điểm a, g khoản 2, khoản 5 Điều 178; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, b, i, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) tương ứng đối với từng bị cáo và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Hồng E, xử phạt bị cáo: Nguyễn Duy H, Trần Thanh P, Huỳnh Tứ H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, Nguyễn Ngọc C, Phan Hồng E: từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, Huỳnh Sơn Kiến T: từ 06 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng, giao cho Ủy ban nhân dân Phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; đồng thời phạt bổ sung các bị cáo Trần Thanh P, Huỳnh Tứ H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo đúng quy định pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: không có gì tranh luận.

- Ý kiến của phía bị hại: không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, video clip toàn cảnh hành vi đập kính xe ô tô biển số 51A-478.67 ngày 13/7/2017, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Duy H, Trần Thanh P, Huỳnh Tứ H, Phan Hồng E, Nguyễn Ngọc C, Huỳnh Sơn Kiến T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Các bị cáo đã thống nhất ý chí hành động thực hiện hành vi đập phá kính chiếc ô tô làm kính rạn nứt, vỡ, qua định giá giá trị thiệt hại là 7.736.800 đồng. Trong vụ án này, bị cáo C là người yêu cầu H thực hiện hành vi đập phá kính xe của phía bị hại; tuy nhiên H không thực hiện một mình mà lôi kéo Huỳnh Tứ H, P, E, đối tượng tên H1 và bạn của H1 (không rõ lai lịch) và chuẩn bị công cụ (hai cây búa), đồng thời phân công nhiệm vụ của từng người, kể đến là bị cáo P là người trực tiếp gây hư hỏng tài sản, rồi đến bị cáo Huỳnh Tứ H là người cung cấp phương tiện (xe), tự ý lôi kéo con mình là bị cáo T quay phim cảnh Huỳnh Tứ H cùng đồng phạm đập kính xe như đã nêu trên (qua đó cho thấy T đã thống nhất ý chí hành động gây hư hỏng kính xe của phía bị hại, nhưng chỉ thông mưu đơn giản với Huỳnh Tứ H), E có nhiệm vụ chở P trực tiếp gây hư hỏng tài sản; qua đó cho thấy các bị cáo (H, Huỳnh Tứ H, P, E cùng đối tượng tên H1 và bạn của H1) phạm tội có sự cấu kết chặt chẽ, thực hiện theo một kế hoạch, tính toán từ trước, có chuẩn bị phương tiện phạm tội (xe, cây búa, điện thoại), phân công thực hiện đối với từng đồng phạm, hơn nữa nếu thiếu vai trò của một trong các đồng phạm thì tội phạm không thể thực hiện được, đó là phạm tội có tổ chức. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù hành vi của các bị cáo thực hiện trước 00 giờ 00 ngày 01/01/2018, nhưng tội danh “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) có những quy định có lợi đối với bị cáo so với quy định Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); do vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 7

Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), thì các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Huỳnh Sơn Kiến T bị truy tố và xét xử tương ứng theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); các bị cáo Nguyễn Duy H, Trần Thanh P, Phan Hồng E bị truy tố và xét xử tương ứng theo điểm a khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Riêng bị cáo Huỳnh Tứ H: ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, ngày 17/3/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo đã tái phạm nhưng chưa được xoá tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, hành vi này là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); do vậy bị cáo Huỳnh Tứ H bị truy tố và xét xử thêm một tình tiết định khung nữa quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi đó đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, đồng thời xâm hại đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra các bị cáo C, H, P, Huỳnh Tứ H có nhân thân không tốt, cụ thể: đối với bị cáo C: ngày 17/8/1985 bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”, ngày 16/6/1988 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, ngày 14/01/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tất cả đã được xoá án tích); đối với bị cáo H: ngày 23/4/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng; đối với bị cáo Huỳnh Tứ H: ngày 22/11/1997 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đã được xoá án tích). Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo H, Huỳnh Tứ H, P, E, C và T cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo; cụ thể cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Duy H, Huỳnh Tứ H, Trần Thanh P, Phan Hồng E ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người tốt cho xã hội; ngoài ra áp dụng khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2015) phạt bổ sung các bị cáo Huỳnh Tứ H, P một số tiền để sung quỹ Nhà nước.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: đối với bị cáo P, ngày 16/12/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; như vậy bị cáo đã bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng do cố ý, nhưng chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo bị áp

dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tuy nhiên xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo Huỳnh Tứ H, H, P tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện, bắt tội phạm, bị cáo E có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của địa phương), các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện nộp tiền đảm bảo việc bồi thường và bồi thường cho phía bị hại tại phiên tòa; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, b, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo và miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo C, H, E; đồng thời căn cứ hoàn cảnh, nhân thân, tính chất mức độ, vai trò và nhiều tình giảm nhẹ của bị cáo Phan Hồng E, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo Phan Hồng E mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với trường hợp của bị cáo.

Riêng đối với trường hợp của bị cáo Huỳnh Sơn Kiến T: tham gia phạm tội thông mưu giết đơn do bị chính cha ruột của mình lôi kéo (bị cáo Huỳnh Tứ H); ngoài ra xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng bị xử lý bằng hình thức trách nhiệm nào, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình tự nguyện nộp tiền đảm bảo việc bồi thường và bồi thường cho phía bị hại tại phiên tòa, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân lại là sinh viên; đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, b, i, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Hội đồng xét xử sẽ áp dụng đối với bị cáo như đã phân tích trên; ngoài ra Hội đồng xét xử cần nhận định như sau: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), do vậy căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy vì tương lai tươi sáng của bị cáo nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo Huỳnh Sơn Kiến T hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú đề giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời bị cáo T phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách, như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã nêu, đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường phía bị hại số tiền 236.800 đồng, phía đại diện hợp pháp của bị hại đã đồng ý và nhận số tiền trên và vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 7.500.000 đồng; do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận và áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho phía bị hại số tiền 7.500.000 đồng [gia đình các bị cáo đã tự nguyện cùng nhau nộp và giao cho bà Hà Thị Thu H thay mặt gia đình của các bị cáo đã tự nguyện nộp lại (tại biên lai thu tiền số: 05685 ngày 27/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tạm thu để đảm bảo việc thi hành án đối với bị hại theo Quyết định kê biên số 02/2018/QĐ-HSST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở xét đơn tự nguyện của bà Hà Thị Thu H)].

Về vật chứng:

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo – A33W (Imel: 869700020119439, Imel 2: 869700020119421, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus (Imel: 354438064886793), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 (Imel: 3532360703563010 và 353237070356408), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (Imel: 357284083120708), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 (Imel: 356489/06/346088/0), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202 (Imel: 353198/05/1017290/1), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S (số Imel: 358754054351358), là phương tiện phạm tội; vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 chiếc xe mô tô biển số 59L1-007.70 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: JARGON, số loại: 100, màu sơn: Nâu, dung tích xi lanh: 97, số khung: RNDDCGVND51-000529, số máy: VDGZS150FMG-JA-00000529), qua xác minh chủ sở hữu là bị cáo Huỳnh Tứ H sử dụng vào việc phạm tội; 01 chiếc xe mô tô biển số 59C1-106.22 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE, màu sơn: Đỏ, đen, bạc, dung tích xi lanh: 97, số khung: không xác định, số máy: HC12E-...), qua xác minh do ông Lâm Thanh L đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng hiện không xác định được địa chỉ cư trú hiện tại của ông L nên không liên hệ làm việc; về phía Huỳnh Tứ H khai cầm chiếc xe trên của đối tượng nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 8.000.000 đồng, do vậy thuộc trường hợp cầm lưu hành, trong khi đó Hải cùng đồng phạm sử dụng vào việc phạm tội. Vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 áo sơ mi in hình cây dừa màu xanh, 01 quần Jean màu xanh đen, 01 mũ bảo hiểm màu xám xanh có in chữ ngôi sao, 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc, 01 quần Jean lưng màu xanh, 01 áo Jean dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh đen, 01 mũ bảo hiểm có viền màu đen, 01 áo sơ mi carô dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 áo Jean dài tay màu đen, 01 quần Jean dài

màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen không đáng giá trị; vậy áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Riêng đối với: 01 chiếc xe mô tô biển số 54Z6-0121 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE S, màu sơn: Đỏ - đen - xanh, dung tích xi lanh: 97, số khung: RLHHC12089Y506607, số máy: HC12E-1514787), qua xác minh do bà Phạm Thị Tuyết M đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng hiện không xác định được địa chỉ cư trú hiện tại của bà M nên không liên hệ làm việc; về phía Nguyễn Duy H khai cầm chiếc xe trên của đối tượng nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 8.000.000 đồng, sau đó dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội; nên hiện chưa xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, trong khi chiếc xe trên lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội; do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo trong thời hạn nhất định, nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S5 mini (Imel: 356099064280664), quá trình điều tra xác định không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội, mà là tư vật của bị cáo; nên xem xét giao trả lại cho bị cáo Huỳnh Tứ H.

Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Duy H, Huỳnh Tứ H, Trần Thanh P, Phan Hồng E, Nguyễn Ngọc C, Huỳnh Sơn Kiến T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 2 Điều 178; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Duy H;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 53; điểm a, g khoản 2, 5 Điều 178; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Tứ H;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tứ H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Tứ H 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 2, 5 Điều 178; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Thanh P;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thanh P 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; điểm a khoản 2 Điều 178; điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Hồng E;

Xử phạt bị cáo Phan Hồng E 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Hồng E.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Sơn Kiến T;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Sơn Kiến T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án (10/7/2018).

Giao Huỳnh Sơn Kiến T cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách (Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Sơn Kiến T.

- Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc các bị cáo Nguyễn Duy H, Trần Thanh P, Huỳnh Tứ H, Phan Hồng E, Nguyễn Ngọc C, Huỳnh Sơn Kiến T liên đới bồi thường cho Công ty A số tiền 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng [gia đình các bị cáo đã tự nguyện cùng nhau nộp và giao cho bà Hà Thị Thu H thay mặt gia đình của các bị cáo đã tự nguyện nộp lại (tại biên lai thu tiền số: 05685 ngày 27/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành

phố Hồ Chí Minh tạm thu để đảm bảo việc thi hành án đối với bị hại theo Quyết định kê biên số 02/2018/QĐ-HSST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở xét đơn tự nguyện của bà Hà Thị Thu H)].

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo – A33W (Imel: 869700020119439, Imel 2: 869700020119421, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus (Imel: 354438064886793), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 (Imel: 3532360703563010 và 353237070356408), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia (Imel: 357284083120708), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 (Imel: 356489/06/346088/0), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202 (Imel: 353198/05/1017290/1), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S (số Imel: 358754054351358), 01 chiếc xe mô tô biển số 59L1-007.70 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: JARGON, số loại: 100, màu sơn: Nâu, dung tích xi lanh: 97, số khung: RNDDCGVND51-000529, số máy: VDGZS150FMG-JA-00000529), 01 chiếc xe mô tô biển số 59C1-106.22 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE, màu sơn: Đỏ, đen, bạc, dung tích xi lanh: 97, số khung: không xác định, số máy: HC12E-...).

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tứ H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S5 mini (Imel: 356099064280664).

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; giao Chi cục thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thông báo với thời hạn 12 tháng đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 54Z6-0121 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE S, màu sơn: Đỏ - đen - xanh, dung tích xi lanh: 97, số khung: RLHHC12089Y506607, số máy: HC12E-1514787), để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, trong thời hạn trên kể từ ngày Chi cục thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành đăng báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi in hình cây dừa màu xanh, 01 quần Jean màu xanh đen, 01 mũ bảo hiểm màu xám xanh có in chữ ngôi sao, 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc, 01 quần Jean lửng màu xanh, 01 áo Jean dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh đen, 01 mũ bảo hiểm có viền màu đen, 01 áo sơ mi carô dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 áo Jean dài tay màu đen, 01 quần Jean dài màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2018 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo Huỳnh Tứ H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo P chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo E chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo C chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Các bị cáo H, Huỳnh Tứ H, P, E, C, T liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 375.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo)./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSTANDQ.10.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Triệu Luật